

Số: 17 /2010/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2010.

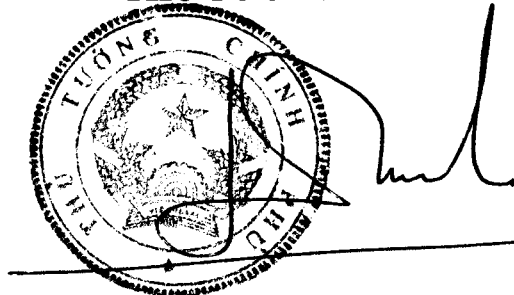
Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định này thay thế Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 141/2005/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (5b) - 290

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

QUY CHẾ

Hoạt động của Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2010/QĐ-TTg
ngày 03 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ)

Điều 1. Quy chế này quy định về phạm vi, quy mô, mục tiêu phát triển, tổ chức, hoạt động và một số cơ chế, chính sách đặc thù đối với Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định (sau đây viết tắt là KKT Nhơn Hội).

Điều 2.

1. KKT Nhơn Hội là khu vực có ranh giới địa lý xác định thuộc lãnh thổ và chủ quyền của quốc gia nhưng có không gian kinh tế riêng biệt, với môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi và bình đẳng bao gồm: các khu chức năng, các công trình hạ tầng kỹ thuật - xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng, với các chính sách ưu đãi, khuyến khích, ổn định lâu dài và cơ chế quản lý thông thoáng tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư yên tâm đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh hàng hóa; dịch vụ trong khung pháp lý hiện hành và ngày càng hoàn thiện.

2. KKT Nhơn Hội nằm trên bán đảo Phương Mai, tỉnh Bình Định có diện tích đất tự nhiên khoảng 12.000 ha, bao gồm các xã: Nhơn Hội, Nhơn Lý, Nhơn Hải và khu vực 9 của phường Hải Cảng thuộc thành phố Quy Nhơn; một phần các xã Phước Hòa, Phước Sơn thuộc huyện Tuy Phước; một phần các xã Cát Tiến, Cát Chánh, Cát Hải thuộc huyện Phù Cát; có ranh giới địa lý được xác định trong khoảng tọa độ địa lý từ 109°11' đến 109°17' kinh đông và từ 13°01' vĩ độ Bắc, được giới hạn như sau:

- a) Phía Bắc giáp núi Bà, xã Cát Hải, huyện Phù Cát;
- b) Phía Nam giáp biển Đông;
- c) Phía Đông giáp biển Đông;
- d) Phía Tây giáp đầm Thị Nại.

Điều 3. Mục tiêu phát triển chủ yếu của KKT Nhơn Hội

1. Khai thác tối đa lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý kinh tế và chính trị trong giao thương, dịch vụ quốc tế và trong nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Định, khu vực Nam Trung Bộ và vùng kinh tế trọng điểm miền Trung nhằm góp phần thu hẹp khoảng cách khu vực này với các

vùng khác trong cả nước; là một đầu mối giao lưu quốc tế quan trọng, góp phần mở rộng thị trường khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và trở thành cầu nối với thị trường Đông Bắc Campuchia, Nam Lào và miền Trung Thái Lan.

2. Xây dựng và phát triển KKT Nhơn Hội với các ngành chủ chốt là công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản; công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, cơ khí đóng mới và sửa chữa tàu biển, hóa dầu, công nghiệp sản xuất hàng điện tử và vật liệu xây dựng; công nghiệp dệt, may, da, may mặc xuất khẩu.

3. Xây dựng và kinh doanh kho trung chuyển gắn với việc đầu tư và khai thác có hiệu quả khu cảng biển nước sâu và các công trình hậu cần cảng Nhơn Hội để cùng với Quốc lộ 19, Cửa khẩu Đức Cơ, Bờ Y tạo thành cửa ngõ quan trọng thông thương ra biển của vùng Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng.

4. Xây dựng Khu đô thị mới Nhơn Hội, Khu đô thị - dịch vụ Cát Tiến và Nhơn Lý, đồng thời ưu tiên đầu tư phát triển các khu du lịch sinh thái gắn với đầm - núi - biển trong KKT Nhơn Hội để trở thành khu du lịch quốc gia với vai trò là một trong những trung tâm du lịch của vùng duyên hải Nam Trung Bộ.

5. Tạo việc làm, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng thu nhập cho người lao động.

Điều 4. Các tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các nhà đầu tư nước ngoài được khuyến khích đầu tư vào KKT Nhơn Hội trong các lĩnh vực: đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng, phát triển công nghiệp, phát triển đô thị, cảng biển, kinh doanh thương mại, dịch vụ, du lịch, vui chơi, giải trí, tài chính - ngân hàng, vận tải, bảo hiểm, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể dục thể thao, khoa học công nghệ, y tế, nhà ở, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và các hoạt động sản xuất kinh doanh khác được bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan.

Điều 5.

1. KKT Nhơn Hội bao gồm hai khu chức năng chính: khu phi thuế quan và khu thuế quan.

a) Khu phi thuế quan thuộc KKT Nhơn Hội là khu vực được xác định trong quy hoạch chung xây dựng;

b) Khu thuế quan là khu vực còn lại của KKT Nhơn Hội. Trong khu thuế quan có các khu chức năng khác như: khu công nghiệp, khu chế xuất, khu dịch vụ - du lịch, nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí, khu dân cư, khu đô thị, khu hành chính;

c) Quy mô, vị trí của từng khu chức năng được xác định trong Quy hoạch chung xây dựng KKT Nhơn Hội do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Ban Quản lý KKT Bình Định (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) được phép thuê công ty tư vấn nước ngoài tham gia quy hoạch chi tiết các khu chức năng như: khu đô thị, khu phi thuế quan, khu du lịch và các khu chức năng khác phù hợp với quy hoạch chung xây dựng KKT Nhơn Hội.

Việc quy hoạch và xây dựng KKT Nhơn Hội không được chồng chéo với các diện tích phân bổ khoáng sản hoặc các diện tích đã được quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản.

Điều 6. Nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư kinh doanh dịch vụ viễn thông quốc tế để phục vụ riêng cho KKT Nhơn Hội với mức phí do nhà đầu tư tự quyết định, phù hợp với lộ trình hội nhập quốc tế mà Việt Nam đã cam kết.

Điều 7.

1. Toàn bộ diện tích đất, mặt nước chuyên dùng dành cho đầu tư xây dựng và phát triển các khu chức năng và khu phi thuế quan trong KKT Nhơn Hội do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định giao đất một lần cho Ban Quản lý để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển KKT Nhơn Hội theo quy định của pháp luật.

2. Nhà đầu tư là các tổ chức và cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được giao đất hoặc thuê đất; nhà đầu tư là các tổ chức và cá nhân nước ngoài được thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trong KKT Nhơn Hội và có các quyền, nghĩa vụ tương ứng với hình thức được giao đất thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 8.

Việc quản lý xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Nhơn Hội được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.

Trước khi xây dựng các công trình, nhà đầu tư phải có hồ sơ xin phép Ban Quản lý theo quy định của pháp luật về xây dựng. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý xem xét, quyết định và có văn bản trả lời nhà đầu tư.

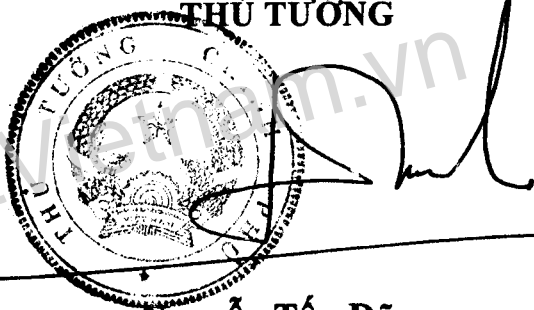
Trong quá trình triển khai xây dựng các công trình, nhà đầu tư phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý quốc phòng để không làm ảnh hưởng tới nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong khu vực; việc đầu tư xây dựng công trình phải tuân thủ quy định của Pháp lệnh Bảo vệ công trình và Khu quân sự, Nghị định số 20/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam và phù hợp với quy hoạch bố trí quốc phòng đã có trên địa bàn.

Trong quá trình triển khai xây dựng các công trình, nếu phát hiện có di tích lịch sử văn hóa, thực hiện giải quyết theo Luật Di sản văn hóa.

Điều 9. Cho phép phát hành trái phiếu Chính phủ đối với những dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có quy mô lớn, có vai trò then chốt đối với sự phát triển của KKT Nhơn Hội theo quy định về phát hành trái phiếu Chính phủ để huy động vốn đầu tư.

Điều 10. Những quy định về đầu tư; về quản lý nhà nước; hoạt động, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng; hỗ trợ đầu tư và phương thức huy động vốn phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội; quy định về thuế, hải quan, đất đai, xây dựng, thương mại, lao động, bảo vệ môi trường; hoạt động của khu phi thuế quan; xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú trong KKT Nhơn Hội thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên./

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng